

**ASUS K555LJ-XX1008T máy tính xách tay Intel® Core™ i7 i7-5500U
Laptop 39,6 cm (15.6") HD 4 GB DDR3-SDRAM 1 TB HDD NVIDIA®
GeForce® 920M Windows 10 Home Màu đen, Bạc**

Nhãn hiệu : ASUS

Mã sản phẩm: K555LJ-XX1008T

Tên mẫu : K555LJ-XX1008T

ASUS K555LJ-XX1008T. Sản Phẩm: Laptop, Hệ số hình dạng: Loại gấp. Họ bộ xử lý: Intel® Core™ i7, Model vi xử lý: i7-5500U, Tốc độ bộ xử lý: 2,4 GHz. Kích thước màn hình: 39,6 cm (15.6"), Kiểu HD: HD, Độ phân giải màn hình: 1366 x 768 pixels. Bộ nhớ trong: 4 GB, Loại bộ nhớ trong: DDR3-SDRAM. Tổng dung lượng lưu trữ: 1 TB, Phương tiện lưu trữ: HDD, Loại ổ đĩa quang: DVD Super Multi. Hệ điều hành cài đặt sẵn: Windows 10 Home. Màu sắc sản phẩm: Màu đen, Bạc



Thiết kế		Bàn phím	
Sản Phẩm *	Laptop	Thiết bị chỉ điểm	Chuột cảm ứng
Màu sắc sản phẩm *	Màu đen, Bạc	Bàn phím số *	✓
Hệ số hình dạng *	Loại gấp	Các phím Windows	✓
Màn hình		Phần mềm	
Kích thước màn hình *	39,6 cm (15.6")	Hệ điều hành cài đặt sẵn *	Windows 10 Home
Độ phân giải màn hình *	1366 x 768 pixels	Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Màn hình cảm ứng *	✗	Intel® Wireless Display (Intel® WiDi)	✓
Kiểu HD	HD	Công nghệ Phản hồi Thông minh của Intel®	✓
Đèn LED phía sau	✓	Công nghệ Bảo vệ Danh tính Intel® (Intel® IPT)	✓
Tỉ lệ khung hình thực	16:9	Công nghệ Siêu Phân luồng Intel® (Công nghệ Intel®)	✓
Bộ xử lý		Công nghệ Intel® Turbo Boost	2.0
Hãng sản xuất bộ xử lý *	Intel	Công nghệ Enhanced Intel® SpeedStep	✓
Họ bộ xử lý *	Intel® Core™ i7	Công nghệ Intel® Clear Video HD (Intel® CVT HD)	✓
Thế hệ bộ xử lý	5th gen Intel® Core™ i7	Công nghệ Intel® Clear Video	✓
Model vi xử lý *	i7-5500U	Công nghệ InTru™ 3D	✓
Số lõi bộ xử lý	2	Intel® Insider™	✓
Các luồng của bộ xử lý	4	Công nghệ Đồng bộ nhanh video của Intel®	✓
Tần số turbo tối đa	3 GHz	Công nghệ Intel Flex Memory Access	✓
Tốc độ bộ xử lý *	2,4 GHz	Intel® Smart Cache	✓
Tốc độ bus hệ thống	5 GT/s	Hướng dẫn mới cho Intel® AES (Intel® AES-NI)	✓
Bộ nhớ cache của bộ xử lý	4 MB		
Dòng bộ nhớ cache CPU	L3		
Đầu cắm bộ xử lý	BGA 1168		
Bộ xử lý quang khắc (lithography)	14 nm		
Các chế độ vận hành của bộ xử lý	32-bit, 64-bit		
Dòng vi xử lý	Intel Core i7-5500 Mobile Series		
Tên mã bộ vi xử lý	Broadwell		
Loại bus	DMI2		

Bộ xử lý		Tính năng đặc biệt của bộ xử lý	
Chia bậc	F0	Công nghệ Thực thi tin cậy Intel®	✗
Công suất thoát nhiệt TDP	15 W	Intel® Enhanced Halt State	✓
TDP-down có thể cấu hình	7,5 W	VT-x của Intel với công nghệ Bảng Trạng Mở rộng (EPT)	✓
Tần số TDP-down có thể cấu hình	0,6 GHz	Khóa An toàn Intel	✓
Tjunction	105 °C	Intel® TSX-NI	✗
Số lượng tối đa đường PCI Express	12	Chương trình Nền tảng Hình ảnh Ổ định của Intel® (SIPP)	✗
Phiên bản PCI Express	2.0	Intel® OS Guard	✓
Cấu hình PCI Express	4x1, 2x4	Công nghệ Intel® Clear Video dành cho thiết bị di động kết nối internet được (Intel CVT cho MID)	✓
Bộ nhớ		Kiến trúc Intel® 64	✓
Bộ nhớ trong *	4 GB	Tính năng bảo mật Execute Disable Bit	✓
Loại bộ nhớ trong	DDR3-SDRAM	Trạng thái Chờ	✓
Tốc độ xung nhịp bộ nhớ	1600 MHz	Công nghệ Theo dõi nhiệt	✓
Bộ nhớ trong tối đa *	12 GB	Kích cỡ đóng gói của vi xử lý	40 x 24 x 1.3 mm
Dung lượng		Hỗ trợ tài liệu hướng dẫn	AVX 2.0, SSE4.1, SSE4.2
Tổng dung lượng lưu trữ *	1 TB	Mã của bộ xử lý	SR23W
Phương tiện lưu trữ *	HDD	Cấu hình bộ xử lý trung tâm (tối đa)	1
Số lượng ổ cứng được cài đặt	1	Các tùy chọn nhúng sẵn có	✗
Dung lượng ổ đĩa cứng	1 TB	Graphics & IMC lithography	14 nm
Loại ổ đĩa quang *	DVD Super Multi	Intel® Virtualization Technology for Directed I/O (VT-d)	✓
Đầu đọc thẻ được tích hợp	✓	Phiên bản Công nghệ Intel Identity Protection	1,00
Thẻ nhớ tương thích	SD, SDHC, SDXC	Phiên bản Công nghệ Intel® Smart Response	1,00
Đồ họa		Phiên bản Intel® Stable Image Platform Program (SIPP)	0,00
Model card đồ họa rời *	NVIDIA® GeForce® 920M	Phiên bản Công nghệ Intel Secure Key	1,00
Loại bộ nhớ card đồ họa rời	GDDR3	Phiên bản Công nghệ Intel® Small Business Advantage (SBA)	1,00
Card đồ họa on-board *	✓	Phiên bản Intel® TSX-NI	0,00
Card đồ họa rời *	✓	Công nghệ Intel Virtualization (VT-x)	✓
Họ card đồ họa on-board	Intel® HD Graphics	Công nghệ Giao diện hiển thị linh hoạt (FDI) của Intel®	✓
Model card đồ họa on-board *	Intel® HD Graphics 5500	Công nghệ Intel Fast Memory Access	✓
Tần số cơ bản card đồ họa on-board	300 MHz	ID ARK vi xử lý	85214
Tần số động card đồ họa on-board (tối đa)	950 MHz	Vi xử lý không xung đột	✓
Bộ nhớ tối đa của card đồ họa on-board	16 GB	Pin	
Phiên bản DirectX của card đồ họa on-board	11.2	Công nghệ pin	Lithium Polymer (LiPo)
ID card đồ họa on-board	0x1616	Số lượng cell pin	2
Âm thanh		Công suất pin *	37 Wh
Micrô gắn kèm	✓	Điện	
Máy ảnh		Giắc cắm đầu vào DC	✓
Camera trước	✓	Bảo mật	
hệ thống mạng		Khe cắm khóa cáp	✓
Wi-Fi	✓	Loại khe cắm khóa dây cáp	Kensington
Chuẩn Wi-Fi	802.11b, 802.11g, Wi-Fi 4 (802.11n)	Mã pin bảo vệ	✓
Kết nối mạng Ethernet / LAN	✓	Bảo vệ bằng mật khẩu	BIOS, HDD, Người dùng
Tốc độ truyền dữ liệu mạng cục bộ (LAN) Ethernet	10,1000,100 Mbit/s	Trọng lượng & Kích thước	
Bluetooth	✓	Chiều rộng	382 mm
Phiên bản Bluetooth	4.0	Độ dày	256 mm
Cổng giao tiếp		Chiều cao	25,8 mm
Số lượng cổng USB 2.0 *	2	Trọng lượng *	2,3 kg
Số lượng cổng USB 3.2 Gen 1 (3.1 Gen 1)Type-A *	2		
Cổng Ethernet LAN (RJ-45)	1		
Số lượng cổng HDMI *	1		
Cổng DVI	✗		
Số lượng cổng VGA (D-Sub)	1		
Giắc cắm micro	✗		

Cổng giao tiếp

Cổng kết hợp tai nghe/mic	✓
Bộ nối trạm	✗

Catalog Object Cloud



Disclaimer. The information published here (the "Information") is based on sources that can be considered reliable, typically the manufacturer, but this Information is provided "AS IS" and without guarantee of correctness or completeness. The Information is only indicative and can be changed at any time without notification. No rights can be based on the Information. Suppliers or aggregators of this Information do not accept any liability with regard to the content of (web)pages and other documents, including its Information. The publisher of the Information can not be held liable for the content of 3rd party websites that are linking this Information or are linked to from this Information. You as the User of the Information are solely responsible for the choice and usage of this Information. You are not entitled to transfer, copy or otherwise multiply or distribute the Information. You are obliged to follow the directions of the copyright owner(s) with regard to the use of the Information. Exclusively Dutch law is applicable. With regard to price and stock data on the site, the publisher followed a number of starting points, which are not necessarily relevant for your private or business circumstances. Therefore, the price and stock data are only indicative and are subject to changes. You are personally responsible for the way you use and apply this information. As a user of the Information or sites or documents in which this Information is included, you will adhere to standard fair use including avoidance of spamming, ripping, intellectual-property violations, privacy violations, and any other illegal activity.